

Nghi lễ mừng ông bà tổ tiên sau 2 năm *Auen kut truh takai sarak* ລູ້ຄາ ກະຕາ ໄຊ້ ຕາຂິກ ພິບມ

Nghi lễ không ngoài mục đích mừng cho ông bà tổ tiên đã vào kut được bình và xin dâng vật lễ cho ông bà tổ tiên sau một năm lễ nhập kut theo phong tục. Về tổ chức thì do tộc họ tổ chức và các hộ gia đình đóng góp công sức và tiền của thực hiện. Nghi lễ có định kỳ vào các tháng 3, 6, 8 và 10 Chăm lịch hàng năm, với thời gian 1 buổi ngày thứ tư trong các ngày 2, 4, 6, 8, 10, 12 và 14 hạ tuần trăng trong các tháng nêu trên và phải là ngày tốt không kỵ. Về địa điểm thì trong nhà kut của tộc họ ở ngoài làng.

Nghi lễ do cả sư hay phó cả *Po Adhia* ໂພ່ ລູ້ໜ້າ hay *po Bac* ໂພ່ ປຸ່ມ chủ lễ và các thành phần chức sắc chức việc đồng hành lễ gồm : Chức sắc *Ong kadhar* ລູ້ ກະຕາ - Chức sắc bà bóng *muk pajuw* ພັກ ກາງໝາງ - Chức sắc thầy *pasaih* ກາງໝາງ - Chức việc ông chủ nhà *ong po sang* ລູ້ ໂພ່ ສຳ . Về thú vật và gia cầm với 1 con dê và 6 con gà cụ thể : 1 con dê cúng lạy ông bà tổ tiên *talibat kut* ngày kết thúc - 3 con cho lễ nghi thánh tẩy đất đai *balih tanâh* ບາລີ່ຫ່າ ກາມາ - 3 con cho lễ cúng bái ông bà tổ tiên ngày kết thúc *talibat kut* ບາລີ່ຫ່າ ກະຕາ ,

Về các món ăn gồm : Cơm *lisei* ເລືສີ - Thịt dê *rilaow pabaiy* ຮີໂລ້ວ ພັບໄຍງ່ - Nước súp dê *aia tanut pabaiy* ລູ້ໜ້າ ກາງໝາງ - Canh mòn *aia habai njem labua* ລູ້ໜ້າ ກາງໝາງ ແກ້ວ ຢໍ່ - Rau ghém *giaim* ຂ້າມີ - Thịt gà *rilaow manuk* ຮີໂລ້ວ ພັກໝາງ - Canh gà *aia habai manuk* ລູ້ໜ້າ ກາງໝາງ - Nước súp gà *aia rineng manuk* ລູ້ໜ້າ ຮີໂລ້ວ ພັກໝາງ - Mắm chấm *masin* ພັກໜ້າ - Nhúm muối hạt *sara* ສາດີ - Chè xôi *abu ndiép* ລູ້ໜ້າ ອຸ້ນ້າ - Bún *pei cuk* ເປີ ດຸກ

Về các vật lễ khác thì có quả trứng gà *baoh manuk* ຂົບ່ຽວ ພັກໝາງ , trầu cau *hala panâng* ກາງໝາງ , rượu *alak* ລູ້ໜ້າ và nước trà *aia caiy* ລູ້ໜ້າ ອຸ້ນ້າ . Với các loại bánh trái thì có : Bánh tết cặp *pei nung binah* ເປີ ບຸນ ບິ່ງໝາງ - Bánh tết cây *pei nung ndaon* ເປີ ພຸດ ອຸ້ນ້າ - Bánh sakaya ສັກຍາກໍາ - Bánh ít *pei dalik* ເປີ ດາລີກ - Bánh ngọt *ahar* ລູ້ໜ້າ - Trái cây *baoh kuyau* ຂົບ່ຽວ ກາງໝາງ - Bánh tráng *pei cem* ເປີ ດັກ - Quả dừa *Bao li-u* ຂົບ່ຽວ ເລີ່ງ - Chuối *patei* ກາຕີ - Hạt nổ *kamang* ກາຊີ່ ,

Về nhạc cụ ca vũ thì có : Cây đàn nhị *abep* ອຸ້ນ້າ - Các bài kinh thánh tẩy *bac balih* ບາລີ່ຫ່າ của tăng lữ *pasaih* ກາງໝາງ - Bài kinh khai mắt thần yang *pakak mata yang* ກາງໝາງ ພັກໜ້າ ພຸດ của tăng lữ *pasaih* ກາງໝາງ - Các bài hát công ơn sự nghiệp thần yang của *ong kadhar* ລູ້ ກະຕາ - Lời cúng bái và khấn vái thần yang của các thành phần chức sắc chức việc và không thể thiếu vật tổ *baganrac* ບິ່ນເບັກໝາງ của tăng lữ *pasaih* ກາງໝາງ với các vật dụng thiết yếu.

Quảng Văn Đại